

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày 04/10/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Tân và bà Đặng Thị Thủy.

Ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 04/10/2022, tại điểm cầu trực tuyến Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An và điểm cầu trực tuyến Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/HSST ngày 25/8/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXX-ST ngày 16/9/2022 đối với bị cáo:

Dương Trọng Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 28/03/2002 ; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Dương Trọng H; Con bà: Cao Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2022, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An; Có mặt tại điểm cầu phiên tòa xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Thái Khắc L, sinh năm 1995, trú tại: Xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 26/6/2022, Dương Trọng Đ đi bộ từ nhà ở của Đ đến nhà nghỉ L thuộc xã H, huyện Đ, tỉnh Nghệ An để nghỉ và dự kiến đến buổi

chiều cùng ngày sẽ đón xe khách đi thành phố Vinh cho thuận lợi. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi Đ đang nghỉ tại nhà nghỉ L thì có anh Thái Khắc L là bạn bè quen biết với Đ gọi điện thoại và đến tại nhà nghỉ L gặp Đ với mục đích rủ Đ đến chiều cùng ngày sẽ đi giao lưu ăn uống cùng nhau. Tuy nhiên, khi vừa gặp nhau được một lúc thì anh L có việc đột xuất nên phải đi về. Khi đó, vì sợ anh L không quay lại và Đ cũng đang cần thêm tiền để mua ma túy để sử dụng nên Đ đã nói với anh L: “Anh có tiền đó không cho em vay mấy trăm trả tiền nhà nghỉ” thì anh L đồng ý rồi đưa cho Đ 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và nói: “Anh chỉ còn từng này thôi” thì Đ liền lấy 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng của mình đưa lại cho anh L để anh L chi tiêu cá nhân và đỗ xăng xe đi lại. Sau khi anh L đi về thì Đ cũng trả phòng nghỉ rồi đi đến 01 quán nước gần vị trí nhà nghỉ để uống nước. Quá trình ngồi uống nước, Đ gặp và nói chuyện cùng với một người đàn ông lạ mặt cùng uống nước tại quán, Đ hỏi người đàn ông đó: “Bác có mỗi hàng nào không ? (ý hỏi có biết ai bán ma túy không?), thì người đó trả lời: “Có nhưng phải qua địa phận xã N, huyện Đ mới có, em lấy nhiều không?”; Đ trả lời: “Bác lấy cho em 500.000 đồng và nhờ bác chở em đi luôn chứ em không có xe và không biết chỗ nào cả” thì người đàn ông đó đồng ý. Thống nhất xong, người đàn ông này điều khiển xe máy chở Đ theo hướng từ thị trấn Đ đến địa bàn xã N, huyện Đ. Khi đến xã N thì dừng xe lại và gọi điện cho ai đó thông báo nội dung đã đến địa bàn xã N, huyện Đ. Nói chuyện điện thoại xong, nói lại với Đ: “Họ bảo đi đến cổng chào xóm 8, xã L rồi để tiền vào vỏ bao thuốc lá Thăng L và để lại dưới chân cổng chào là được” thì Đ liền lấy ra tờ tiền mệnh giá 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng L rồi cùng người đàn ông đó tiếp tục di chuyển đến vị trí cổng chào xóm 8, xã L, huyện A, Đ xuống xe và đi đến để bao thuốc lá đựng số tiền 500.000 đồng ngay vị trí chân cổng chào xóm 8, xã L thì người đàn ông này tiếp tục gọi điện thoại cho ai đó xong, rồi nói lại với Đ: “Họ nói hàng để trong bao thuốc lá Thăng L đặt dưới chân cột điện cạnh cổng chào xóm 7, xã L”. Nói xong, người đàn ông này tiếp tục điều khiển xe máy chở Đ di chuyển đến cổng chào xóm 7, xã L thì dừng xe máy lại. Đ xuống xe, đi đến vị trí chân của cột điện cạnh cổng chào xóm 7, xã L, huyện A lấy 01 bao thuốc lá Thăng L bên trong có chứa ma túy, cầm ở tay rồi quay lại vị trí người đàn ông đang chờ. Sau đó, người đàn ông điều khiển xe máy chở Đ quay về theo đường Quốc lộ 7A hướng A - Đ. Quá trình ngồi trên xe máy, Đ đã rút vỏ thuốc lá Thăng L xuống đường, còn số ma túy là 06 viên Hồng phiến được gói lại bằng giấy thiếc màu vàng quấn ngoài bằng dính màu đen, Đ bỏ vào túi quần bỏ bên trái phía sau mà Đ đang mặc.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đi đến địa phận thôn 8, xã L do trời nắng nên Đ bảo người đàn ông đó dừng xe để Đ vào quán ven đường mua nước uống, còn người đàn ông kia thì đứng ngoài đường chờ. Khi Đ đang mua nước tại quán thì bị lực lượng Công An huyện A kiểm tra và phát hiện trong túi quần

bò bên trái phía sau mà Đ đang mặc cất giấu số ma túy vừa mua được, còn người đàn ông chở Đ thì bỏ chạy thoát. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ, thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan và đưa Đ về trụ sở Công An huyện A để làm việc.

Tang vật thu giữ của Dương Trọng Đ gồm:

- 01 (một) gói thiếc màu vàng được dán kín bên ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong có 06 viên nén hình tròn màu hồng nghi hồng phiến.

- 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng, có số imel bên trong là 35251106105575110.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 26 tháng 06 năm 2022, hội đồng mở niêm phong đã xác định 06 viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Dương Trọng Đ có khối lượng 0,6 gam. Hội đồng đã lấy ngẫu nhiên 02 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng là 0,2 gam thu giữ của Dương Trọng Đ niêm phong lại, ký hiệu M để gửi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 959/KL-PC09 (Đ2- MT) ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Nghệ An, kết luận: “Mẫu viên nén màu hồng, hình tròn giống nhau thu giữ của Dương Trọng Đ gửi tới giám định là ma túy Methamphetamine. Số viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ của Dương Trọng Đ có tổng khối lượng là 0,6 gam (Không phải sáu gam).

Tại cơ quan CSĐT Công An huyện A, tỉnh Nghệ An, Dương Trọng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 41/CT-VKS-AS ngày 23/8/2022 của VKSND huyện A, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Dương Trọng Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Dương Trọng Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Dương Trọng Đ từ 15 - 16 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,4 gam ma túy (Methamphetamine).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Dương Trọng Đ không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo nói: Hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của họ. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt của người làm chứng theo quy định tại Điều 292 và 293 của Bộ luật tố tụng hình sự là có căn cứ.

[2] *Về nội dung vụ án*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Trọng Đ khai nhận về hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 26/6/2022, tại thôn 8, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An, Dương Trọng Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,6 gam (Không phải sáu gam) ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện A, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) gói thiếc màu vàng được dán kín bên ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong có 06 viên nén hình tròn, màu hồng nghi hồng phiến.

- 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng, có số imel bên trong là 35251106105575110.

Tại bản kết luận giám định số 959/KL-PC09 (Đ2- MT) ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Nghệ An, kết luận: “Mẫu viên nén màu hồng, hình tròn giống nhau thu giữ của Dương Trọng Đ gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ của Dương Trọng Đ có tổng khối lượng là 0,6 gam (Không phải sáu gam).

Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Trọng Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi nêu trên của bị cáo Dương Trọng Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố là đúng quy định pháp luật.

Tội phạm mà bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy.

Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, động cơ và mục đích phạm tội là nhằm để sử dụng, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời điểm bị cáo thực hiện phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là gây tác hại đến sức khỏe, làm băng hoại giá trị đạo Đ cũng như lối sống của chính bản thân bị cáo. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm nhằm đấu tranh riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thấy rằng:* Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Xét nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng gì, đang sống phụ thuộc vào gia đình. Mặt khác bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích là để sử dụng, không có mục đích thu lợi bất chính nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] *Xét hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo:* Trong vụ án này có người đàn ông chở bị cáo đi mua ma túy và đối tượng bán ma túy cho bị cáo nhưng không xác định được căn cước nên không có cơ sở để xử lý. Đối với anh Thái Khắc L cho bị cáo vay số tiền 300.000 đồng nhưng anh L không biết bị cáo vay để mua ma túy. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Nghệ An không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh L là đúng pháp luật.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Thu giữ của Dương Trọng Đ 06 viên ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,6 gam. Trong quá trình điều tra đã lấy mẫu giám định 02 viên, có khối lượng 0,2 gam và đã được sử dụng hết trong quá trình giám định. Số ma túy thu giữ của Dương Trọng Đ còn lại là 04 viên, có khối lượng 0,4 gam là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan CSĐT Công An huyện A đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định pháp luật.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Dương Trọng Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

- **Xử phạt:** Bị cáo Dương Trọng Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2022.

* **Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Dương Trọng Đ.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 04 viên ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,4 gam thu giữ của Dương Trọng Đ (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/8/2022 giữa Công an huyện A và Chi cục thi hành án dân sự huyện A*).

4/ Về án phí: Áp dụng điều 23 Nghị quyết 326/2017/QH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Trọng Đ phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lệ Hằng

